

SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TƯ DUY TRONG DẠY HỌC BÀI ÔN TẬP PHẦN MÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU LỚP 5

○ TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG*

1. Bản đồ tư duy (BĐTD) (*Mindmap*) là một hình thức ghi chép sử dụng màu sắc và hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng. Ở giữa bản đồ là một ý tưởng hay một hình ảnh trung tâm. Ý tưởng hay hình ảnh trung tâm này sẽ được phát triển bằng các nhánh tượng trưng cho các ý chính và đều được nối với ý trung tâm. Với phương thức tiến dần từ trung tâm ra xung quanh, BĐTD dẫn dắt tư duy con người hoạt động tương tự, từ đó các ý tưởng được phát triển.

BĐTD là một trong những công cụ hữu ích hỗ trợ việc giảng dạy và học tập các môn khác nhau trong nhà trường. Việc sử dụng BĐTD trong dạy học (DH) tương đối đơn giản, lại có tính khả thi, hiệu quả giờ học cao.

Năm học 2011-2012, Bộ GD-ĐT đã quyết định đưa phương pháp này thành chuyên đề tập huấn cho giáo viên (GV) THCS trên toàn quốc. Ngoài tính khoa học, BĐTD có nhiều ưu điểm phù hợp với điều kiện kinh tế và cơ sở vật chất của ngành giáo dục Việt Nam. BĐTD đã được nghiên cứu, ứng dụng vào DH hiệu quả ở bậc đại học và cấp trung học; tuy nhiên với cấp tiểu học, việc sử dụng ít được đề cập. Trong khi đó, khác với các lớp đầu cấp tiểu học, học sinh (HS) lớp 5 bước đầu có những kiến thức cơ bản về hình học, tin học, có những kỹ năng cần thiết, khả năng sáng tạo để tự tạo dựng cho mình những BĐTD ngộ nghĩnh mà vẫn đảm bảo nội dung kiến thức của bài học. Việc sử dụng BĐTD hình thành cho HS lớp 5 cách ghi chép thông minh, tiện lợi, tiết kiệm thời gian, dễ nhớ, dễ hiểu, giúp các em dễ dàng hơn khi chuyển sang tự ghi bài ở cấp học tiếp theo.

Đặc biệt, trong các tiết ôn tập, BĐTD là một công cụ hữu ích giúp cho việc hệ thống hóa kiến thức diễn ra một cách nhẹ nhàng, tự nhiên mà hiệu quả. Giờ ôn tập là một giờ học khó, lượng kiến thức nhiều nhưng lại không mới nên khó thu hút sự tập trung chú ý của HS, nhất là các

em ở lứa tuổi tiểu học. Do đó, GV cần có hình thức tổ chức giờ học mới lạ, hấp dẫn để lôi cuốn các em.

2. Đối với các bài ôn tập trong phần môn *Luyện từ và câu* lớp 5, thầy và trò cũng sẽ mất khá nhiều thời gian cho việc chuẩn bị đồ dùng cho tiết dạy, tổng hợp kiến thức trong giờ học, ghi chép nội dung mà nhiều khi sức hấp dẫn và hiệu quả chưa được như mong muốn. Trong khi đó, nếu sử dụng BĐTD, một cách ghi chép đơn giản, một sự đổi mới, sẽ giúp giờ học giảm đi những khó khăn nêu trên. Với BĐTD, HS được tự mình sáng tạo, huy động trí nhớ để tự tổng hợp kiến thức dưới sự định hướng và dẫn dắt của GV. BĐTD có thể hỗ trợ các hoạt động DH như kiểm tra bài cũ, giới thiệu bài mới, ôn tập kiến thức, củng cố. Tùy từng nội dung cụ thể mà GV cần nhắc và lựa chọn có sử dụng BĐTD hay không.

Đặc thù của kiểu bài ôn tập là tổng hợp, hệ thống hóa các kiến thức, kỹ năng đã học. Sử dụng BĐTD sẽ dễ dàng hơn trong việc phát triển ý tưởng, hệ thống hóa kiến thức. Nhờ sự liên kết các nét vẽ cùng với màu sắc thích hợp và cách diễn đạt riêng của mỗi người, BĐTD giúp bộ não liên tưởng, liên kết các kiến thức đã học trong sách vở, đã biết trong cuộc sống... để phát triển, mở rộng ý tưởng. Sau khi HS tự thiết lập BĐTD kết hợp việc thảo luận nhóm, dưới sự gợi ý, dẫn dắt của GV sẽ dẫn đến kiến thức của bài học một cách nhẹ nhàng, tự nhiên.

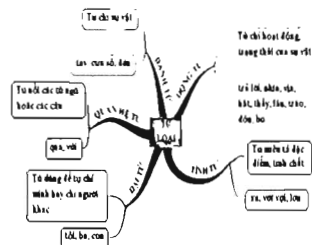
Trong chương trình luyện từ và câu lớp 5, một số tiết ôn tập, củng cố và hệ thống hóa vốn từ có thể đạt hiệu quả cao với sự hỗ trợ của BĐTD như: *Ôn tập về từ loại (Tuần 14 - trang 142 - TV5 tập 1); Tổng kết vốn từ (Tuần 15 - trang 151 - TV5 tập 1); Ôn tập về từ và cấu tạo từ (Tuần 17 - trang 166 - TV5 tập 1); Ôn tập về câu (Tuần 17 - trang 171 - TV5 tập 1); Ôn tập giữa học kì II (tiết 1 -*

* Trường Tiểu học Thành Công B - Ba Đình - Hà Nội

trong 100 - TV5 tập 2); Ôn tập về dấu câu (Tuần 30 - trang 124 - TV5 tập 2).

Trong tiết Ôn tập về từ loại (Tuần 14 - trang 142, TV5 tập 1), bài tập (BT) 1 yêu cầu HS xếp các từ in đậm trong đoạn văn cho sẵn vào bảng phân loại ở bên dưới.

Với BT này, trước hết HS cần xếp được các từ ngữ in đậm trong đoạn văn vào đúng cột trong bảng phân loại. Sau đó, GV sẽ sử dụng câu hỏi để các em nhớ lại một cách tổng quát về 3 từ loại trên.



Nếu chỉ điền vào bảng cho sẵn trong SGK thì đó là một việc làm tương đối đơn giản với HS. Thêm vào đó, trong bảng không đề cập từ loại danh từ, đại từ mà các em đã được ôn tập trong tiết học trước. Với BDTD, HS có thể bổ sung thêm các ý một cách dễ dàng, tạo thành một bức tranh tổng thể về từ loại mà SGK tiếng học đã đề cập. Và như vậy, BDTD được tạo ra sẽ giải quyết được yêu cầu của BT và giúp HS củng cố, mở rộng kiến thức về từ loại đã học.

HS lớp 5 đã có khả năng nhanh chóng tự tạo cho nhóm mình một BDTD, không cần cầu kì mà chỉ cần rõ ý, rõ chữ. Như vậy là các em đã được tự tổng hợp kiến thức cho mình trong bài ôn tập này. Thêm vào đó, giữa các nhóm sẽ có sự thi đua để tạo được một sản phẩm đẹp, đúng, trình bày khoa học. Nhìn vào đó, các thành viên trong nhóm đều nêu được nội dung của bài và dễ dàng ghi nhớ chúng với màu sắc đặc trưng riêng.

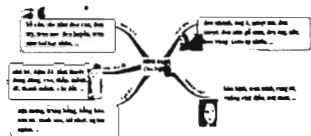
Hoặc, ở tiết Tổng kết vốn từ (Tuần 15 - Trang 151, TV5, tập 1):

BT 1 yêu cầu HS liệt kê các từ ngữ chỉ những người thân trong gia đình, những người gần gũi em trong trường học, các nghề nghiệp khác nhau và các dân tộc anh em trên đất nước ta. Thông

thường, HS sẽ viết ra các từ ngữ theo yêu cầu vào SGK, giấy nháp hay bảng phụ và nêu trước lớp để các bạn tiếp tục bổ sung và chỉnh sửa. Giờ học như vậy sẽ diễn ra một cách đều đều, khó hấp dẫn HS.

Tuy nhiên, nếu các em được vẽ BDTD theo nhóm để thực hiện yêu cầu của bài tập này thì không khí học tập sẽ được thay đổi khá rõ. HS sẽ theo nhóm 4 và BDTD, mỗi bạn được tự tạo ra một nhánh, sau đó cùng thống nhất chung thành sản phẩm hoàn chỉnh của nhóm mình. Các em có thể vẽ BDTD theo nhiều cách khác nhau, có hoặc không kèm theo hình ảnh minh họa.

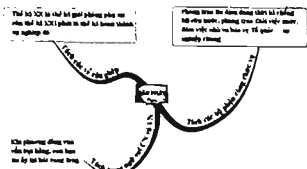
BT 3 yêu cầu HS liệt kê các từ ngữ chỉ hình dáng của người. Có ý kiến cho rằng, việc HS liệt kê các từ ngữ theo yêu cầu của bài và việc các em vẽ BDTD về vốn từ đó không có gì khác nhau. Bởi cái đích hướng tới đều là kể ra các từ ngữ theo yêu cầu. Tuy nhiên, BDTD phát huy tác dụng trong trường hợp này bởi HS sẽ được tự tay mình thiết kế những tác phẩm ngộ nghĩnh. Thêm vào đó, màu sắc và các nét vẽ để đi vào trí nhớ bởi tư duy của các em chủ yếu là tư duy trực quan hình tượng, và một không khí học tập sôi nổi sẽ được tạo ra trong cả tiết học. Những tác phẩm do các em tạo ra rất phong phú, đa dạng về bố cục, màu sắc, đường nét.



Với cách liên hành giờ học như vậy, HS sẽ say mê học và sáng tạo, nhớ kiến thức nhanh. Tuy nhiên GV cần là người định hướng để các em không quá nặng về kĩ thuật mà quên đi yêu cầu chính của bài.

Ở tiết Ôn tập về dấu câu (Tuần 30 - Tr. 124, TV5, tập 2), bài 1 yêu cầu HS xếp 3 ví dụ cho sẵn vào ô thích hợp trong bảng tổng kết về dấu phẩy. Với việc SGK đưa ra một bảng kẻ sẵn, đã nêu 3 tác dụng của dấu phẩy, HS dễ dàng điền ba câu văn vào vị trí đúng trong bảng đó. Tuy nhiên, tại sao không tạo điều kiện để HS được huy động tối đa trí nhớ và sự liên tưởng của mình trong giờ học bằng BDTD? HS sẽ tự nhớ lại 3 tác dụng của dấu phẩy và điền vào 3 nhánh phụ

cấp 1 trên BĐTD có từ khóa là **ĐẤU PHẪY**, sau đó đưa từng ví dụ minh họa vào mỗi nhánh cho phù hợp.



Theo trình tự này, sau khi được sáng tạo, HS sẽ ghi nhớ lâu hơn về tác dụng của dấu phẩy. Các em có thể lấy thêm một số ví dụ khác ngoài SGK về tác dụng của dấu phẩy. Thêm vào đó, những sản phẩm đã tạo ra sẽ là tài liệu quý để các em tập hợp lại và dùng đến khi ôn tập cuối năm.

3. BĐTD là một trong những phương tiện hỗ trợ đắc lực cho GV trong DH nhóm bài ôn tập của phần môn *Luyện từ và câu* lớp 5. Sử dụng BĐTD sẽ giúp HS tích cực, chủ động trong học tập, khả năng ghi nhớ, khái quát hóa kiến thức được cải thiện. HS được vận dụng và phát huy tối đa các kiến thức, kỹ năng đã học ở các môn học khác (*Toán, Mĩ thuật, Khoa học,...*). Các em được bộc lộ, thể hiện năng khiếu hội họa, sự năng động, sáng tạo,... của mình. Như vậy, DH với sự hỗ trợ của BĐTD giúp GV dễ dàng thực hiện việc tích hợp nội dung kiến thức, kỹ năng của các môn trong một môn học mà vẫn đảm bảo nội dung kiến thức trọng tâm. Đồng thời, điều quan trọng là một không khí học tập vui vẻ, hiệu quả đã được tạo ra nhờ sự hỗ trợ của BĐTD. BĐTD sẽ là một trong những công cụ hỗ trợ đắc lực cho công việc DH ở tất cả các cấp học, bậc học, trong đó có cấp tiểu học. □

Tài liệu tham khảo

1. Tony Buzan - Barry Buzan. *The mind map book* (Sơ đồ tư duy, Lê Huy Tâm dịch). NXB *Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh*, 2009.
2. Tony Buzan. *Lập bản đồ tư duy*. NXB *Lao động - Xã hội*, H. 2002.
3. Trần Đình Châu, "Sử dụng bản đồ tư duy - Một biện pháp hiệu quả hỗ trợ học sinh học tập môn Toán". *Tạp chí Giáo dục*, số 222 kì 2, tháng 9/2009.

SUMMARY

The revision sessions generally have a large amount of knowledge, but consist of no new ones, mainly synthesis and systemization of knowledge and skills learnt. Therefore, school periods are often dry and difficult to attract students if the teacher does not properly organize teaching. The use of Mind maps support a number of activities during revision sessions will bring new and interesting academic atmosphere, catch students' attention, as well as save time yet remain highly effective. Students will be able to use the knowledge learnt, knowledgeable and practical experience under the guidance of teachers to draw up a diagram, a big picture of the lesson. The impression of the brushwork and the colors of the Mind maps will aid in remaining the contents of the lesson in the students' memory.

Thao tác lập luận bình luận...

(Tiếp theo trang 20)

Thao tác lập luận bình luận là một trong những thao tác quan trọng và cần thiết. Trong VBNL, thao tác này có những đặc điểm, vai trò và giá trị riêng, nhiệm vụ NL riêng. Về bản chất, bình luận là những suy luận, phán đoán có tính khái quát, được người viết sử dụng nhằm nêu ra những nhìn nhận, đánh giá và thể hiện thái độ của bản thân. Hơn nữa, trong VBNL, bình luận có thể có một ở khắp mọi nơi, có thể kết hợp với các thao tác lập luận khác. Tuy nhiên, muốn vận dụng tốt thao tác lập luận này khi tạo lập VBNL, GV cần xác định yêu cầu, những căn cứ cơ bản để tạo ra thuận lợi nhất định cho việc dạy và tiếp nhận thao tác lập luận này. □

(1), (2) *Ngữ văn 11*, tập 2. NXB *Giáo dục*, H. 2007.

Tài liệu tham khảo

1. Lê A (chủ biên). *Thực hành Làm văn lớp 11*. NXB *Giáo dục*, H. 2009.
2. Phan Trọng Luận (tổng chủ biên). *Ngữ văn 10*. NXB *Giáo dục*, H. 2006.
3. Phan Trọng Luận (tổng chủ biên). *Ngữ văn 12*. NXB *Giáo dục*, H. 2008.
4. Phan Trọng Luận (tổng chủ biên). *Sách giáo viên Ngữ văn 11*. NXB *Giáo dục*, H. 2007.

SUMMARY

Discourse is the text that people type frequently used in everyday life to present opinions, discuss and express their views, their own attitudes to social issues, the objective world, thereby creating empathy for the recipient. An indispensable manipulating text manipulation discourse is argued to comment. article focused on research issues to improve 11 teaching of philology.